

Bà Rịa, ngày 16 tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO
QUỸ LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT, LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ
TOÁN TRƯỞNG NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015;
Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ về Quỹ lương của Người lao động, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thù lao HĐQT, BKS, năm 2015 và Kế hoạch năm 2016 như sau:

I. Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2015 của Người lao động, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thù lao HĐQT, BKS:

ĐVT: đồng

Stt	Nội dung	Số người	Mức thù lao/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Thù lao HĐQT, BKS năm 2015			1.109.430.000	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	45.352.500	544.230.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
1.2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	6.900.000	331.200.000	
1.3	Trưởng Ban Kiểm soát không chuyên trách	1	6.900.000	82.800.000	
1.4	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	6.300.000	151.200.000	
2	Quỹ tiền lương TGD	1	43.633.333	523.600.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
3	Quỹ tiền lương Phó TGD	2	38.694.583	928.670.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
4	Quỹ tiền lương Kế toán trưởng	1	35.255.833	423.070.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
5	Quỹ tiền lương NLD			51.619.000.000	
6	Quỹ tiền thưởng An toàn điện của NLD			7.476.000.000	

II. Quỹ lương, thù lao Kế hoạch năm 2016 của Người lao động, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thù lao HĐQT, BKS:

Stt	Nội dung	Số người	Mức thù lao/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2016			805.260.000	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	31.852.500	382.230.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
1.2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	26.975.714	188.830.000	Tính từ T6/2016 gồm thưởng ATĐ
1.3	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	4.600.000	110.400.000	Tính 2 người
1.4	Trưởng Ban Kiểm soát không chuyên trách	1	4.600.000	23.000.000	Tính từ tháng 1-5/2016
1.5	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	4.200.000	100.800.000	
2	Quỹ tiền lương TGD	1	30.633.333	367.600.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
3	Quỹ tiền lương Phó TGD	2	27.194.853	652.670.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
4	Quỹ tiền lương Kế toán trưởng	1	24.975.000	299.700.000	Bao gồm tiền thưởng ATĐ
5	Quỹ tiền lương NLĐ			43.643.000.000	
6	Quỹ tiền thưởng An toàn điện của NLĐ			7.476.000.000	

Trân trọng kính trình./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HUỲNH LIN